| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NGŨ HÀNH SƠN**<br>**TP. ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày: 10 - 06 - 2024

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Đoàn Công Quốc**
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**
Ông **Trần Văn Sơn**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Vũ Thị Bích Hậu –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông **Lê Văn Quy-** Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2024/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

**Tăng Văn T**, sinh ngày 10/9/2003 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: P, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Tăng Thị T, không xác định được cha; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam ngày 15/12/2023. Có mặt.

** Người bị hại:* Anh **Nguyễn Thành H,** sinh năm 1993; Trú tại: Đ, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị **Nguyễn Thị Kim N,** sinh năm 1987; Trú tại: 44/02 Thanh Vinh 11, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2/ **Công ty TNHH MTV Phân phối thực phẩm N;** Trụ sở: N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3/ Bà **Tăng Thị T,** sinh năm 1980; Trú tại: P, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm ăn thua lỗ dẫn đến không có khả năng trả nợ nên Tăng Văn T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản là mực khô của Công ty TNHH MTV Phân phối Thực phẩm N nơi T từng làm việc.

Vào ngày 19/7/2023, T sử dụng số điện thoại 0786.395.8xx (tự xưng là Văn Thành T) liên lạc với số điện thoại 0935.726.4xx của chị Nguyễn Thị Kim N là Giám đốc Công ty N, giả vờ đặt mua 06 thùng mực khô size S, size 1, size 1L, tổng khối lượng là 60kg, với giá 51.100.000đ. T yêu cầu giao hàng vào ngày 22/7/2023, tại địa chỉ số N, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng và chị N đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/7/2023, anh Nguyễn Thành H là nhân viên Công ty N giao hàng đến địa chỉ đã hẹn và gọi cho T nhận hàng. Lúc này T bị ngã xe, không nhận hàng được nên nói anh H chở hàng về, hẹn vài ngày nữa giao hàng qua lại.

Đến khoảng 13 giờ ngày 24/7/2023, T gọi điện thoại cho chị N yêu cầu giao lại số hàng trên. Sau đó, anh H đã chở hàng đến địa chỉ số N, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thì gặp T đã đợi sẵn ở đây. T yêu cầu anh H bỏ hàng sang xe mô tô nhãn hiệu Atila màu đỏ (không rõ biển kiểm soát, do T thuê trên mạng) sau đó sẽ chuyển khoản trả tiền mực. Sau khi anh H chuyển 06 thùng mực khô qua xe mô tô cho T thì T lấy điện thoại của mình, giả vờ thao tác chuyển khoản, nhưng không chuyển tiền được (thực chất trong tài khoản của T không có tiền) nên T bảo anh H cùng đi ra cây ATM gần đó để rút tiền mặt trả. Đi được một đoạn thì T lấy điện thoại ra nghe rồi nói với anh H quay lại địa chỉ số XX, phường K để đợi người mang tiền đến. Vì chưa nhận được tiền hàng nên anh H theo sát T để quản lý tài sản. Khi đang đứng tại đoạn đường N, thấy anh H đang nghe điện thoại, không chú ý quan sát, T lén rút chìa khóa xe mô tô của anh H cất vào túi áo, sau đó nói đi đến cây ATM để rút tiền và điều khiển xe mô tô chở 06 thùng mực nhanh chóng bỏ chạy. Anh H lập tức lên xe đuổi theo thì phát hiện không có chìa khóa xe nên chạy bộ đuổi theo và hô "*cướp, cướp*" đồng thời chụp lại hình ảnh T đang điều khiển xe bỏ chạy.

Sau đó, T đi đến đường H gần đoạn giao với đường D thuộc phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, bán toàn bộ tài sản cho một người phụ nữ bán hàng rong (không rõ lai lịch) với giá 36.000.000đ, số tiền này T dùng để trả nợ và tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Thành H đã đến Công an phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng trình báo sự việc. Đến ngày 15/12/2023, Tăng Văn T đến Cơ quan Công an quận Ngũ Hành sơn, thành phố Đà Nẵng, tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội như trên.

*** Về vật chứng thu giữ của Tăng Văn T:** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu gold; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02S màu đen.

Ngày 10/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn ra Quyết định trả lại cho bà Tăng Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu gold.

**Thu giữ của anh Nguyễn Thành H:** 01 hình ảnh ghi nhận đối tượng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng kết luận: Mực khô loại S AAAA trị giá 9.600.000đ; Mực khô loại S AAA trị giá 17.800.000đ; Mực khô loại 1 AAA trị giá 8.200.000đ; Mực khô loại 1L trị giá 7.300.000đ; Mực khô loại SL trị giá 8.200.000đ. Tổng giá trị tài sản định giá là 51.100.000đ.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bà Tăng Thị T là mẹ ruột Tăng Văn T đã bồi thường thay cho Tăng Văn T số tiền 51.100.000đ. Bồi thường trực tiếp cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Kim N. Chị N đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Tăng Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT -VKS - NHS ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Tăng Văn T về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02S màu đen thu giữ của bị cáo Tăng Văn T.

Bị cáo Tăng Văn T thừa nhận đúng diễn biến hành vi của mình như cáo trạng đề cập. Bị cáo không có ý kiền gì về tội danh, điều luật Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị áp dụng. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng bị cáo cũng không có ý kiến gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm có điều  kiện về với gia đình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Tăng Thị T xác định bà là mẹ ruột của Tăng Văn T. Sau khi con bà gây thiệt hại, bà đã vay mượn số tiền 51.100.000đ để bồi thường cho người bị thiệt hại, đây là sự tự nguyện của gia đình và không yêu cầu bị cáo phải trả lại bà số tiền này. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax trước đây bà có cho Tăng Văn T mượn để sử dụng, tài sản này hiện nay Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bà nên bà không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan tiến hành tố tụng thụ thập.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa là phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vào chiều ngày 24/7/2023, Tăng Văn T dùng thủ đoạn giao dối giả vờ mua hàng, để tiếp cận tài sản là 06 thùng mực khô từ người giao hàng là anh Nguyễn Thành H, bị cáo đề nghị Huy để tài sản lên xe bị cáo nhưng sau đó bị cáo không trả tiền mà cố tình vòng vo, đánh lạc hướng và lợi dụng lúc anh H nghe điện thoại, đã lén rút chìa khóa xe của anh H và sau đó điều khiển xe chở 06 thùng mực khô bỏ chạy. Hành vi của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối để tiếp cận tài sản sau đó chiếm đoạt và nhanh chóng tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 51.100.000đ. Do đó Cáo trạng số 41/CT -VKS - NHS ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn. thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội, phù hợp với tình huống tại Án lệ số 57/2023/AL.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Trước khi thực hiện hành vi bị cáo đã có sự chuẩn bị, đưa người bị hại vào thế mất cảnh giác, sau đó rút chìa khóa xe để người bị hại không thể truy đuổi rồi nhanh chóng tẩu thoát cùng tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, tạo tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đồng thời làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại do mình gây ra do đó cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra Công ty MTV Phân phối thực phẩm N do bà Nguyễn Thị Kim N là người đại diện theo pháp luật có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặc dù xét về quyền tố tụng là không phù hợp nhưng xét Công ty trong trường hợp này là người mất tài sản do đó cần xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

**[5] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và vấn đề liên quan trong vụ án:**

[5.1] Đối với bà Tăng Thị T là mẹ ruột của bị cáo có cho bị cáo mượn 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax để làm phương tiện liên lạc, bà T không biết trước hành vi phạm tội của bị cáo. Đến nay, Cơ quan Điều tra cũng đã ra Quyết định trả lại tài sản cho bà T, Viện kiểm sát không đề cập gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.2] Sau khi chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã bán lại cho một người bán hàng rong không xác định lai lịch, phạm vi vụ án này không điều tra được, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng không xem xét.

[6] **Về xử lý vật chứng:**

[6.1] Đối với các vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02S màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6.2] Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu gold, Cơ quan Điều tra đã xử lý trả lại cho bà Tăng Thị T như đề cập tại mục [5.1], Viện kiểm sát không đề cập nên HĐXX không xem xét.

*Vì các lẽ trên*.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố**: Bị cáo **Tăng Văn T** phạm tội *"Cướp giật tài sản"*.

**1. Căn cứ vào:** điểm c khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Tăng Văn T** 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02S màu đen, số IMEI 1: 3557965432104xx được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1.

*(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn và Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng*).

**3. Về án phí**: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Tăng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

***Nơi nhận:***
- *VKSND quận Ngũ Hành Sơn;*
- *VKSND TP Đà Nẵng;*
- *TAND TP Đà Nẵng;*
- *CQCSĐT CA quận Ngũ Hành Sơn;*
- *Trại tạm giam Công an Tp Đà Nẵng;*
- *THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

*(Đã ký)*

**Đoàn Công Quốc**